



Họ tên: _____ Ngày: _____

Nhiệm vụ 7*

So sánh, sử dụng dấu <, >, =

1.



$$50 \div 5 \div 2 \bigcirc 8 \div 2$$

2.



$$18 \div 2 \bigcirc 27 - 19$$

Điền số

$$3. 45 \xrightarrow{\div 5} \boxed{} \xrightarrow{+11} \boxed{} \xrightarrow{\div 2} \boxed{}$$

$$4. 14 \xrightarrow{\div 2} \boxed{} \xrightarrow{-7} \boxed{} \xrightarrow{\times 2} \boxed{}$$

$$5. 40 \div \boxed{} \div \boxed{} = 2 \quad 6. \boxed{} \div 5 \div 3 = 1$$



Họ tên: _____ Ngày: _____

Nhiệm vụ 8***1. Giải bài toán**

Đế Mèn mỗi ngày tìm được 5 nhánh cỏ.

Hỏi sau 4 ngày, bạn ấy tìm được bao nhiêu nhánh cỏ?

Phép tính : _____

Câu trả lời: Đế Mèn tìm được _____ nhánh cỏ.

Sau đó, Đế Mèn và Đế Choắt chia đều nhau **một nửa** số nhánh cỏ ấy.

Hỏi mỗi bạn nhận được bao nhiêu nhánh cỏ?

Phép tính : _____

Câu trả lời: Mỗi bạn nhận được _____ nhánh cỏ.

2. Với 16 nghìn đồng, mẹ có thể mua 8 viên bi nhựa hoặc 4 viên bi thủy tinh. Hỏi loại bi nào có giá tiền đắt hơn? *Giải thích.*

Bi nhựa

Bi thủy tinh

Giải thích: _____
